

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2023

Số: 1035 /TNB

V/v điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên đơn vị: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.
2. Mã chứng khoán: PSW.
3. Trụ sở chính: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
4. Điện thoại: (0292) 3765 080; Fax: (0292) 3765 078
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Thanh Tùng**.
Địa chỉ: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Điện thoại: (0292) 3765 079 Fax: (0292) 3765 078.
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố).
7. Nội dung của thông tin công bố: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ (PSW) công bố thông tin điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết số 17/NQ-TNB, ngày 28/12/2023 của HĐQT (đính kèm file).
8. Địa chỉ Website : <http://www.psw.vn/> đăng tải toàn bộ nội dung công bố.
Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ Công ty;
- P.TCHC, P.TCKT, PKD, BBTWebsite;
- Lưu: VT, PHN.

Tài liệu đính kèm.

- Nghị quyết số 17/NQ-TNB.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Tùng

Số: 17 /NQ-TNB

Tp. Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Về việc chấp thuận điều kế hoạch kinh doanh năm 2023
của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/12/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 25/04/2023;

Căn cứ Nghị quyết số 23-569/NQ-PBHC ngày 27/12/2023 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP về việc chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ;


Căn cứ kết quả tổng hợp lấy ý kiến thành viên HĐQT ngày 28/12/2023 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ với nội dung theo Phụ lục đính kèm.
- Điều 2.** Các nội dung khác của kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Công ty giữ nguyên theo Nghị quyết số 04/NQ-TNB ngày 31/01/2023 của HĐQT Công ty như đã công bố tại Nghị quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25/04/2023. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông Công ty với nội dung điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2023 như trên tại phiên họp gần nhất
- Điều 3.** Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế Toán trưởng và Trưởng các phòng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Tổng Công ty (để báo cáo);
- Như điều 3 (để th/hiện);
- HĐQT, BKS (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, PHN.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Quý Hiền

PHỤ LỤC
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-TNB ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2023	KH 2023 điều chỉnh	Ghi chú
I	Sản lượng tiêu thụ				
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	150.000	168.240	
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	38.000	13.000	
3	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	2.000	1.200	
4	Phân bón thương hiệu Phú Mỹ	Tấn	30.000	25.000	
5	Phân bón tự doanh	Tấn	57.000	69.660	
II	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	4.148,08	2.870,18	
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	4.123,08	2.865,13	
	Trong đó:				
	- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	38,01	28,58	
	- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	21,53	18,90	
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25	5,04	
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	4,04	
VI	Các chỉ tiêu khác				
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	301,56	283,56	
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	220,92	203,51	
3	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	6,84	4,88	
4	Trích quỹ KTPL (20% LNST)	Tỷ đồng	4,00	0,81	
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	9	5	
6	Mua sắm tài sản trang thiết bị	Tỷ đồng	1,69	0,63	

Ghi chú: Các nội dung khác tại Nghị quyết số 04/NQ-TNB ngày 31/01/2023 của Công ty không thay đổi.